

Số: 231/2017/QĐST-HNGĐ

XM, ngày 24 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2017/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim X, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 51/1, đường GC, phường PH, Quận 9, Tp.HCM.

Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp 3, xã H, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lê Thị Kim X, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 51/1, đường GC, phường PH, Quận 9, Tp.HCM.

Ông Lê Minh T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp 3, xã H, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim X và ông Lê Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Anh Th, sinh ngày

07/3/2008 và Lê Minh Th, sinh ngày 28/4/2009 hiện đang sống với bà X. Bà X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th và cháu Thái. Ông T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Th và cháu Th mỗi cháu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, đợt cấp dưỡng đầu tiên là vào ngày 01/9/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Ông Lê Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người được phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tính theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà X và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Kim X tự nguyện chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006828 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện XM. (Bà X đã nộp đủ án phí).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Tĩnh